

Bản án số: 14/2022/DS-ST

Ngày: 22-4-2022

V/v tranh chấp hợp đồng góp hui

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN BIÊN, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Ngọc An.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Hồng Trang;

2. Ông Trần Văn Tảo.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Lợi - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Vĩnh - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 209/2021/TLST-DS ngày 25 tháng 10 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2021/QĐXXST-DS ngày 28/02/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 09/2022/QĐST-DS, ngày 24/3/2022, về việc “Tranh chấp hợp đồng góp hui” giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1964;

Cư trú tại: Tổ a, ấp T, xã TT, huyện B, tỉnh Tây Ninh, vắng mặt.

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1972;

Cư trú tại: Tổ 12, khu phố B, thị trấn T, huyện B, tỉnh Tây Ninh, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 15/10/2021 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Nguyễn Thị L trình bày:

Vào ngày 27/10/2016 âm lịch (tức ngày 27/10/2016 dương lịch) bà có mở dây hui 5.000.000 đồng, do bà làm chủ hui, hui gồm 11 phần, mỗi tháng khai một lần vào ngày 27 âm lịch hàng tháng, hui đã mãn vào ngày 27/8/2017 dương lịch. Qúa

trình khai hội ông S có tham gia góp 01 phần, sau khi khai hội S góp 01 kỳ hội sống, đến kỳ hội thứ 02 ông S lĩnh phần hội của mình được số tiền 46.000.000 đồng bà đã giao đủ tiền lĩnh hội cho ông S, khi giao tiền lĩnh hội ông S có làm giấy “Giao nhận tiền hội và nhận nợ hội chết” do ông S viết rồi ký ghi rõ họ tên và lấn tay vào giấy. Sau khi lĩnh hội ông S góp hội cho bà được 01 kỳ hội chết số tiền 5.000.000 đồng. Từ kỳ hội thứ 4 đến khi mãn hội ông S không góp hội cho bà nữa nên ông S còn nợ bà 08 kỳ hội chết x 5.000.000 đồng = 40.000.000 đồng. Quá trình “Giao nhận tiền hội và nhận nợ hội chết” giữa bà và ông S không cầm cố hay thế chấp tài sản gì cho bà. Nay bà khởi kiện ông S có trách nhiệm hoàn trả cho bà số tiền nợ hội 40.000.000 đồng, bà không yêu cầu tính tiền lãi.

Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành triệu tập hợp lệ bị đơn ông Nguyễn Văn S nhiều lần nhưng ông S vẫn vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án không có lý do chính đáng.

Tại phiên tòa:

- Nguyên đơn bà Nguyễn Thị L có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.
- Bị đơn ông Nguyễn Văn S đã được triệu tập hợp lệ đến tham dự phiên tòa lần thứ 2 vẫn vắng mặt không lý do.
- *Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh:*
 - + Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đều bảo đảm đúng quy định về thời hạn, nội dung, thẩm quyền của Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa dân sự. Những người tham gia tố tụng đều thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình, chấp hành tốt Nội qui phiên tòa;
 - + Về việc giải quyết vụ án:
 - Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị L, buộc ông Nguyễn Văn S có nghĩa vụ hoàn trả số tiền nợ hội gốc 40.000.000 đồng cho bà Nguyễn Thị L, ghi nhận bà L không yêu cầu tính tiền lãi.
 - Về án phí: Ông Nguyễn Văn S phải chịu tiền án phí theo quy định của pháp luật.
 - + Về kiến nghị khắc phục: Không.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng. Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn bà Nguyễn Thị L có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt; căn cứ vào khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bà L. Ông Nguyễn Văn S đã được tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, căn cứ vào khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông S.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị L yêu cầu ông Nguyễn Văn S hoàn trả cho bà số tiền nợ hui gốc 40.000.000 đồng, không yêu cầu tính tiền lãi, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Xét hợp đồng góp hui giữa bà Nguyễn Thị L và ông Nguyễn Văn S là có thật, thể hiện bằng giấy “Giao nhận tiền hui và nhận nợ hui chết”, ngày 13/12/2016 âm lịch (bút lục 41) ông Nguyễn Văn S có ký ghi họ tên và lấn tay giấy biên nhận nợ hui của bà L số tiền hui chết 09 kỳ hui x 5.000.000 đồng = 45.000.000 đồng cho đến khi mãn hui. Trong giấy giao nhận tiền hui và nhận nợ hui chết có ghi nơi cư trú cụ thể của ông Nguyễn Văn S tại khu phố B, thị trấn T, huyện B, tỉnh Tây Ninh. Qua xác minh thể hiện, hiện nay ông Nguyễn Văn S không còn ở địa phương, nhưng khi thay đổi nơi cư trú ông S không thông báo cho bà L biết về nơi cư trú mới theo quy định tại khoản 3 Điều 40, điểm b khoản 2 Điều 277 Bộ luật dân sự, thì được coi là ông S cố tình giấu địa chỉ. Mặt khác trong quá trình giải quyết vụ án bà L thừa nhận sau khi lĩnh hui số tiền 46.000.000 đồng, ông S có góp cho bà L 01 kỳ hui chết số tiền 5.000.000 đồng, còn nợ bà L 08 kỳ hui chết tương đương số tiền 40.000.000 đồng.

Từ những nhận định, căn cứ nêu trên xét yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị L yêu cầu ông S hoàn trả số tiền nợ hui gốc 40.000.000 đồng là có căn cứ chấp nhận. Ghi nhận bà Nguyễn Thị L không yêu cầu tính tiền lãi.

[3] Về án phí: Bà Nguyễn Thị L không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm do yêu cầu của bà L được chấp nhận; ông Nguyễn Văn S phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trên số tiền 40.000.000 đồng x 5% = 2.000.000 đồng mà ông S phải hoàn trả cho bà L.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 471 Bộ luật Dân sự; khoản 5 Điều 147; khoản 2, Điều 227; khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị định số 144/2006-NĐ-CP ngày 27/11/2006 của Chính phủ quy định hộ, hui, biêu, phùng; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị L. Buộc ông Nguyễn Văn S có trách nhiệm hoàn trả cho bà Nguyễn Thị L số tiền nợ hui gốc 40.000.000 (bốn mươi triệu) đồng. Ghi nhận bà Nguyễn Thị L không yêu cầu tính tiền lãi.

Kể từ ngày bà Nguyễn Thị L có đơn yêu cầu thi hành án nếu ông Nguyễn Văn S không chịu trả số tiền nêu trên, thì hàng tháng ông Nguyễn Văn S còn phải trả cho bà Nguyễn Thị L số tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

2. Về án phí:

- Ông Nguyễn Văn S phải chịu 2.000.000 (hai triệu) đồng án phí dân sự sơ thẩm;

- Bà Nguyễn Thị L không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị L 1.000.000 (một triệu) đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai thu số 0003538, ngày 25/10/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh.

3. Về quyền kháng cáo:

Bà Nguyễn Thị L và ông Nguyễn Văn S vắng mặt có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

4. Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- PKTNV TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Tân Biên;
- Chi cục THADS huyện Tân Biên;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án văn (L).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đặng Ngọc An